TRƯỜNG TIỂU HỌC .....

Họ và tên: .....

Lớp: 3 .....

Điểm	Lời phê của thầy cô

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

Môn: Toán lớp 3 · Đề số 32

Năm học 2026-2027 · Thời gian làm bài: 40 phút

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm) *Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.*

Câu 1. *(0,5 điểm)* Trong số 298, chữ số 8 có giá trị là:

A. 8 **B.** 80 **C.** 298 **D.** 800

Câu 2. *(0,5 điểm)* Giá trị của biểu thức (50 − 28) : 2 là:

A. 9 **B.** 36 **C.** 11 **D.** 17

Câu 3. *(0,5 điểm)* Số thích hợp điền vào chỗ chấm: …… × 3 = 21

A. 9 **B.** 7 **C.** 18 **D.** 10

Câu 4. *(0,5 điểm)* Giảm 42 đi 7 lần được:

A. 7 **B.** 294 **C.** 6 **D.** 35

Câu 5. *(0,5 điểm)* Gấp 17 lên 9 lần được:

A. 153 **B.** 170 **C.** 162 **D.** 26

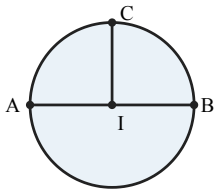
Câu 6. *(0,5 điểm)* Một phần tám (1/8) của 72 m là:

A. 576 m **B.** 11 m **C.** 64 m **D.** 9 m

Câu 7. *(0,5 điểm)* Số thích hợp điền vào chỗ chấm: 2 dm 6 cm = …… cm

A. 206 **B.** 8 **C.** 62 **D.** 26

Câu 8. *(0,5 điểm)* Trong hình bên, đường kính AB dài 20 dm. Bán kính IC dài:



A. 20 dm **B.** 11 dm **C.** 40 dm **D.** 10 dm

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 9. *(1 điểm)* Tính giá trị của biểu thức:

a) 361 + 70 × 7 = ……

b) 98 − 32 : 8 = ……

c) (76 + 22) × 4 = ……

Câu 10. *(1 điểm)* Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) 65 : 9 = 7 (dư 3)	
b) 39 + 5 × 5 = 220	
c) Hình tròn bán kính 4 cm thì đường kính là 8 cm	
d) 9 × 9 = 83	

Câu 11. *(1 điểm)* Đặt tính rồi tính (viết kết quả vào chỗ chấm):

a) 241 + 286 = ……

b) 915 − 597 = ……

c) 201 × 3 = ……

d) 228 : 6 = ……

Câu 12. *(1 điểm)* Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

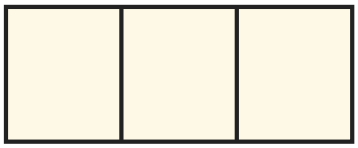
a) Gấp 15 lên 5 lần: ……

b) Giảm 25 đi 5 lần: ……

c) 10 thêm 7 đơn vị: ……

d) Gấp 10 lên 7 lần: ……

Câu 13. *(1 điểm)* Đếm hình:



a) Hình bên có …… hình chữ nhật.

Câu 14. *(1 điểm)* Một cửa hàng buổi sáng bán được 158 kg gạo, buổi chiều bán được ít hơn buổi sáng 97 kg. Hỏi cả ngày cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

a) Buổi chiều bán được: …… kg

b) Cả ngày bán được: …… kg

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề kiểm tra cuối học kỳ I Toán lớp 3 · Đề số 32

A. Trắc nghiệm (mỗi câu đúng 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	C	B	C	A	D	D	D

B. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

Câu 9.

a) 361 + 70 × 7 = 361 + 490 = 851

b) 98 − 32 : 8 = 98 − 4 = 94

c) (76 + 22) × 4 = 98 × 4 = 392

Câu 10.

a) S; b) S; c) Đ; d) S

Câu 11.

a) 241 + 286 = 527

b) 915 − 597 = 318

c) 201 × 3 = 603

d) 228 : 6 = 38

Câu 12.

a) 15 × 5 = 75

b) 25 : 5 = 5

c) 10 + 7 = 17

d) 10 × 7 = 70

Thêm một số đơn vị thì cộng, gấp lên nhiều lần thì nhân, giảm đi nhiều lần thì chia.

Câu 13.

Có 3 hình nhỏ, 2 hình ghép từ 2 ô và 1 hình lớn: 6 hình chữ nhật.

Câu 14.

Buổi chiều: 158 − 97 = 61 (kg)

Cả ngày: 158 + 61 = 219 (kg)